

Số: /KH-NTTBL

Bến Lức, ngày 25 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển trường THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức
giai đoạn 2024-2029, tầm nhìn đến 2034

I. GIỚI THIỆU NHÀ TRƯỜNG

Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trung Trực - Bến Lức được thành lập theo Quyết định số 5635/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND Tỉnh Long An. Ngôi trường được nguyên Chủ tịch nước - Trương Tấn Sang vận động Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Tập đoàn Mik Group Việt Nam tài trợ xây dựng. Trường được đầu tư xây dựng trên diện tích 3,7 hecta với kinh phí 150 tỷ đồng, gồm các khối phòng học lý thuyết, khối phòng học bộ môn, khối hành chính, hội trường, nhà truyền thống và các hạng mục phụ trợ. Trường được khánh thành và chính thức đi vào hoạt động vào ngày 06/9/2023 với 34 lớp và 1373 học sinh.

Sự ra đời và đi vào hoạt động của Trường THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp giáo dục của huyện Bến Lức nói riêng và của tỉnh Long An nói chung, không chỉ giải quyết được những khó khăn trong công tác tuyển sinh đầu cấp trên địa bàn mà còn đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của các em học sinh tham gia học tập ở các lớp chất lượng cao.

Trong năm học đầu tiên, năm học 2023-2024, dù còn không ít khó khăn nhưng tập thể nhà trường đã cố gắng phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Có được kết quả đó là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo; sự đồng thuận và ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh; sự đoàn kết, nhất trí và nỗ lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh.

Để tiếp tục phát triển nhà trường trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay đòi hỏi toàn thể CBQL, GV, NV và HS nhà trường phải xác định rõ tầm nhìn, mục tiêu và các giải pháp chiến lược trong quá trình vận động phát triển. Chính vì thế, việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược giai đoạn 2024 - 2029 và tầm nhìn đến 2034 có ý nghĩa hết sức quan trọng, là nền tảng định hướng cho các bước phát triển kế tiếp của trường THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức nói riêng, cũng như đóng góp vào sự phát triển của ngành giáo dục của tỉnh Long An nói chung.

II. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh, điểm yếu

1.1. Cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Năm học 2024-2025 nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 78 người. Trong đó: BGH: 03; giáo viên: 73; Nhân viên: 02. NLĐ hợp đồng: 05

- Tổng số tổ: 09, gồm các tổ: Toán, Vật Lý, Công nghệ - Tin học - Sinh học, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử - Địa lý - GDTKPL, GDTC-GDQP, Tiếng Anh và tổ Văn phòng.

- Nhà trường có Chi bộ với 35 đảng viên, Hội đồng trường với 11 thành viên, Công đoàn cơ sở với 80 đoàn viên và 09 tổ công đoàn; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 44 Chi đoàn. Ngoài ra còn có các tổ chức, hội đồng khác như: Hội đồng trường, Hội đồng khoa học, Hội đồng thi đua khen thưởng, các Hội đồng tư vấn, Tổ tư vấn tâm lý học đường, Tổ pháp chế...

a. Điểm mạnh

- Đội ngũ CBQL đủ số lượng (03 người), có năng lực và kinh nghiệm tốt, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ về số lượng của các môn để đáp ứng nhiệm vụ. Đa số giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, trẻ tuổi, có tinh thần học hỏi, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và trách nhiệm trong công việc. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ thạc sĩ khá cao (trên 40%).

b. Điểm yếu

- Còn một bộ phận giáo viên chưa thật sự nỗ lực trong phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm chưa cao. Đội ngũ GV còn chưa quen với nhiệm vụ của trường hoạt động theo định hướng chất lượng cao. Chưa có đội ngũ giáo viên thực sự nòng cốt ở tất cả các bộ môn, đáp ứng yêu cầu phát triển trường theo định hướng chất lượng cao.

- Còn thiếu giáo viên môn Lịch sử, Sinh học, Âm nhạc, Mỹ thuật; thiếu nhân viên chuyên trách về thiết bị, về CNTT, thư viện, y tế, giáo vụ nên có ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ.

(Xem phụ lục 6,7,8)

1.2. Học sinh và chất lượng giáo dục

Năm học 2024 - 2025 nhà trường có 1747 học sinh với 43 lớp gồm 35 lớp đại trà và 8 lớp chất lượng cao, mỗi khối 9 lớp. Số học sinh được tuyển sinh đầu vào hàng năm qua kỳ tuyển sinh lớp 10 của tỉnh. Các học sinh học lớp chất lượng cao đăng ký từ khi làm hồ sơ tuyển sinh và được ưu tiên xét tuyển trước. Các em học sinh của nhà trường đến từ tất cả các trường THCS trong huyện, một số ít đến từ huyện lân cận.

(Xem phụ lục 1, 2, 3, 4, 5)

a. Điểm mạnh

Chất lượng 2 mặt giáo dục qua năm học đầu tiên năm đạt kết quả tốt, tỷ lệ học sinh xếp loại học lực mức Giỏi/Tốt và hạnh kiểm/rèn luyện mức Tốt khá cao.

Tỉ lệ học sinh đỗ đại học, cao đẳng năm học 2023-2024 là 91%. Kết quả thi học sinh giỏi cấp Tỉnh khá cao đạt 45 giải, xếp top 3 toàn tỉnh. Có 1 học sinh đạt giải Quốc gia môn Tin học.

b. Điểm yếu

- Nhà trường chưa tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả các lớp do số lớp học nhiều hơn số phòng.

- Kết quả học sinh đạt giải học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh có cao so với các trường nhưng chưa đều ở các bộ môn. Một số môn không có như Lịch sử, hoặc có ít như Vật lý (1 giải). Giải thưởng ở các kỳ thi khác còn ít.

- Kết quả đỗ đại học khá cao nhưng chưa có nhiều học sinh đỗ vào các trường top trên.

- Còn một bộ phận học sinh chưa tích cực trong học tập và rèn luyện, còn thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường.

1.3. Cơ sở vật chất, tài chính

Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư xây dựng mới do ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng tài trợ với kinh phí gần 150 tỷ đồng. Nhà trường có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc, sân chơi.

a. Điểm mạnh

- Cơ sở vật chất đáp ứng được đầu tư đáp ứng được nhu cầu hoạt động của nhà trường. Có đủ các phòng học, phòng chức năng. Các phòng học, chức năng được xây mới, chất lượng, thoáng mát. Trang thiết bị dạy học mới được cấp nên hoạt động tốt.

- Việc khai thác sử dụng, bảo quản trang thiết bị được thực hiện tốt, sửa chữa kịp thời những hư hỏng để phục vụ hoạt động. Nhà trường có quan tâm đến việc xã hội hóa để tạo cảnh quan khuôn viên.

b. Điểm yếu

- Nhà trường còn thiếu khu TDTT, học ngoài trời cho học sinh. Do mới xây dựng nên cây xanh chưa phát triển, khuôn viên còn nắng nhiều.

- Còn thiếu các trang thiết bị hiện đại, thiết bị nghiên cứu khoa học, giáo dục STEAM, thư viện số, thiết bị giáo dục trải nghiệm cho học sinh; lượng sách ở thư viện còn ít.

- Do trường mới xây dựng đưa vào hoạt động nên nguồn thu ít, chưa có nhiều kinh phí để đầu tư các thiết bị, vật dụng phục vụ làm việc, học tập, sinh hoạt cho học sinh, giáo viên.

1.4. Chương trình giáo dục

Nhà trường tổ chức dạy học, giáo dục theo chương trình GDPT của Bộ giáo dục và Đào tạo và chương trình nhà trường với các lớp chất lượng cao. Nhà trường tổ chức dạy 2 buổi/ngày với các lớp chất lượng cao.

a. Điểm mạnh

- Trên nền tảng chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chương trình được nhà trường thiết kế phù hợp với năng lực học sinh, mục tiêu của nhà trường để vừa đáp ứng nhiệm vụ Đề án lớp chất lượng cao và đáp ứng kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kì thi tuyển sinh đại học ngày càng đa dạng. Tùy theo với mỗi lớp và định hướng môn thi tốt nghiệp, môn chọn xét đại học của học sinh mà có những điều chỉnh mức độ yêu cầu cho phù hợp.

- Chương trình giáo dục của nhà trường chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; quan tâm thực hiện tốt giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

b. Điểm yếu

- Nhà trường chưa xây dựng chương trình bồi dưỡng các đội tuyển HSG hiệu quả; chưa hoàn thiện các tài liệu dung chung ở đầy đủ các môn học.

- Chưa xây dựng được chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp chi tiết cho cả cấp học.

1.5. Truyền thống, văn hóa, uy tín của nhà trường

Trường mới thành lập trên cơ sở chuyển giáo viên và học sinh từ trường THPT Nguyễn Hữu Thọ và chính thức hoạt động vào tháng 9/2023. Trường đã tuyển sinh được 2 năm học. Nhà trường có phòng truyền thống.

a. Điểm mạnh

- Nhà trường quan tâm công tác xây dựng truyền thống, văn hóa, uy tín nhà trường luôn được đặc biệt chú trọng và thực hiện qua nhiều hình thức, nhiều hoạt động như giáo dục tiểu sử anh hùng Nguyễn Trung Trực, phát huy phòng truyền thống, thành lập và tổ chức kỷ niệm ngày thành lập trường, giáo dục truyền thống, văn hóa nhà trường cho học sinh ngay từ khi vào trường; chú trọng giáo dục đạo đức, truyền thống, kỹ năng cho học sinh; chú trọng xây dựng trường học thân thiện, văn hóa nhà trường.

- Uy tín nhà trường từng bước được nâng lên, cha mẹ học sinh và học sinh ngày càng quan tâm tìm hiểu, đăng ký dự thi vào trường.

b. Điểm yếu

- Do mới thành lập nên trường chưa có CLB cựu học sinh. Chưa tổ chức theo dõi cựu học sinh sau tốt nghiệp THPT.

- Còn một bộ phận học sinh chưa ý thức tốt trong việc xây dựng truyền thống, văn hóa, uy tín của nhà trường.

- Chưa “định hình” rõ được các giá trị cốt lõi, văn hóa mang bản sắc đặc trưng riêng của nhà trường.

1.6. Về nghiên cứu khoa học, hợp tác trong nước và quốc tế

Hàng năm, nhà trường có triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học cho giáo viên và học sinh. Học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật, sáng tạo các cấp; tổ chức ngày hội giáo dục STEM.

a. Điểm mạnh

- Học sinh nhà trường có tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và có đạt giải.

- Nhà trường tổ chức được học tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài từ năm học 2024-2025.

- Có tổ chức được các hoạt động giao lưu cho học sinh với các trường trong và ngoài tỉnh.

a. Điểm yếu

- Số lượng giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học còn ít. Chất lượng của các sáng kiến chưa cao. Các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo dành cho học sinh chưa phong phú, thường xuyên.

- Các hoạt động giao lưu học tập kinh nghiệm cho học sinh và giáo viên chưa nhiều, chưa phong phú.

- Trường chưa tổ chức được hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế.

2. Cơ hội, thách thức

2.1. Cơ hội

- Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến lĩnh vực giáo dục và có những chủ trương, chính sách lớn như Kết luận số 91/KL-TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Luật Giáo dục 2019, Luật Nhà giáo (đang nghiên cứu) và sửa đổi, điều chỉnh nhiều các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong lĩnh vực giáo dục trong đó có nhiều chính sách mới, tích cực tác động đến đội ngũ giáo viên, học sinh và hoạt động của nhà trường.

- Công cuộc đổi mới giáo dục đang triển khai với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đi kèm với thay đổi các quy định cho phù hợp hơn, yêu cầu cao sự chủ động, sáng tạo của các nhà trường.

- Lãnh đạo Tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo địa phương quan tâm đầu tư đến công tác đổi mới giáo dục, phát triển chất lượng giáo dục, trường chất lượng cao.

- Cha mẹ học sinh, học sinh quan tâm và đánh giá tốt về nhà trường. Trường bước đầu đã có uy tín nhất định trong huyện, tỉnh về chất lượng giáo dục trong công tác thu hút nguồn tuyển sinh.

- Đội ngũ CBQL, GV nhà trường bước đầu đã có kinh nghiệm, năng lực trong thực hiện nhiệm vụ của trường hoạt động theo định hướng chất lượng cao sau một năm học vừa qua.

2.2. Thách thức

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nhiều yêu cầu mới đòi hỏi đội ngũ CBQL, GV nỗ lực rất lớn để đáp ứng được nhiệm vụ.

- Trường có các lớp hoạt động theo đề án trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao, trong đó có nhiều nhiệm vụ mới đòi hỏi nhà trường phải nỗ lực trong tổ chức thực hiện.

- Sự thay đổi trong kỳ thi TN THPT, các kỳ thi chọn học sinh giỏi, tuyển sinh vào đại học đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ GV và HS nhà trường.

- Sự tin tưởng và kỳ vọng cao của Ngành Giáo dục, của xã hội về chất lượng của nhà trường tạo áp lực, thách thức cho đội ngũ khi thực hiện nhiệm vụ.

- Sự phát triển nhanh của khoa học, công nghệ trong dạy học tác động đến công tác quản lý, giảng dạy của các nhà trường.

- Trường đặt tại địa bàn huyện công nghiệp nên sự tác động của môi trường xung quanh, mặt trái của nền kinh tế thị trường tác động tiêu cực đến một bộ phận học sinh.

- Phương thức xét tuyển của các trường Đại học ngày càng đa dạng, việc chọn môn học tự chọn, môn thi TN THPT, xét ĐH của học sinh rất đa dạng, đòi hỏi công tác tổ chức dạy học của nhà trường phải linh hoạt điều chỉnh phù hợp để đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của học sinh.

- Một bộ phận giáo viên có tâm lý hài lòng hoặc ngại khó, chưa tích cực trong học tập để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường trên nền tảng chương trình GDPT 2018 phù hợp với mục tiêu giáo dục, nhiệm vụ trường theo định hướng chất lượng cao và điều kiện thực tế của nhà.

- Phát triển, sắp xếp, bồi dưỡng, phân công đội ngũ thực hiện các nhiệm vụ các hoạt động giáo dục phù hợp mục tiêu giáo dục, nhiệm vụ của nhà trường và năng lực của giáo viên, nhân viên. Phát huy được năng lực, tinh thần trách nhiệm, lòng nhiệt huyết của mỗi CBQL, GV, NV trong thực hiện nhiệm vụ, xây dựng và phát triển nhà trường.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, trường học hạnh phúc, truyền thống, văn hóa nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng mềm cho học sinh. Chú trọng công tác truyền thông, xây dựng uy tín nhà trường qua chất lượng các hoạt động giáo dục.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo học sinh giỏi các cấp, công tác nghiên cứu khoa học cho giáo viên và học sinh. Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho học sinh theo hướng đạt các chứng chỉ quốc tế. Dạy học phát triển năng lực, đáp ứng các kỳ thi TN THPT, thi đánh giá năng lực.

- Tham mưu cho lãnh đạo việc đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, mở rộng quy mô lớp chất lượng cao; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ đặc thù dành cho trường hoạt động theo định hướng chất lượng cao, đặc biệt là các cơ chế chính sách cho giáo viên và học sinh.

- Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

III. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mạng

Xây dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực; có chất lượng giáo dục cao để có thể phát huy tối đa năng khiếu và năng lực, tư duy sáng tạo của mỗi giáo viên và học sinh; giúp học sinh phát triển toàn diện về nhân cách và trí tuệ, có năng lực thích ứng và hội nhập nhằm góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

2. Tầm nhìn

Trở thành một trong các trường top đầu khối các trường THPT của tỉnh về chất lượng giáo dục; học sinh nhà trường phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực; có đạo đức, kỹ năng sống tốt; trường có uy tín cao và thu hút ngày càng đông học sinh trong và ngoài huyện dự thi vào trường; đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

3. Giá trị cốt lõi

- Tinh thần trách nhiệm
- Đổi mới và sáng tạo
- Hợp tác và tương trợ
- Yêu thương và tôn trọng
- Trung thực và kỷ luật

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển trường THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức thành trường có uy tín về chất lượng giáo dục trong khối các trường THPT của Tỉnh; có cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh; có đội ngũ giáo viên giỏi nghề, tâm huyết, trách nhiệm; là nơi đào tạo học sinh thành những người có lòng yêu quê hương Long An, yêu đất nước; có đạo đức tốt, nhân cách tốt, có kỹ năng sống, sức khỏe tốt; có phương pháp tự học, có năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin tốt đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Về số lượng:

Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng đảm bảo tỉ lệ tối thiểu 2 GV/ lớp. Có đủ nhân viên thiết bị, thí nghiệm, nhân viên thư viện, y tế, quản trị nhà trường.

- Về chất lượng: tổ chức bồi dưỡng để giáo viên giỏi nghề, có năng lực sư phạm tốt, tinh thần trách nhiệm cao, có tinh thần đổi mới, sáng tạo đáp ứng nhiệm vụ nhà trường.

Chỉ tiêu:

- Đến năm 2029, có từ 50% cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp mức Tốt; từ 40% GVTHPT hạng II/ giáo viên chính trở lên..

- Hàng năm, có từ 90% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên xếp loại viên chức từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Có đội ngũ giáo viên nòng cốt ở các bộ môn, có khả năng tham gia tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh; tham gia các hoạt động chuyên môn của ngành.

2.2. Về phát triển học sinh và chất lượng giáo dục

- Về số lượng học sinh: Tham mưu lãnh đạo giảm quy mô số lớp để đảm bảo dạy học 2 buổi/ ngày; mở rộng số lớp học theo đề án chất lượng cao.

- Về chất lượng: nâng chất lượng kỳ thi TNTHPT, kết quả học sinh trúng tuyển đại học vào các trường top trên; nâng cao chất lượng công tác giáo dục “mũi nhọn”; kết quả giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực ngoại ngữ, CNTT cho học sinh; chú trọng công tác hướng nghiệp cho học sinh. Phần đầu nâng tỉ lệ điểm trúng tuyển thi tuyển sinh đầu vào bình quân **18 điểm/3 môn** . Hạn chế tối đa tình trạng học sinh vi phạm lỗi nghiêm trọng như sử dụng chất kích thích, hút thuốc lá, cờ bạc, đánh nhau, vi phạm các điều cấm.

Chỉ tiêu:

- Số giải học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh bình quân hàng năm từ 35 giải trở lên. Giai đoạn 2024-2029 có từ 5 học sinh được tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia. Thi KHKT cấp tỉnh từ 2 giải/năm.

- Các cuộc thi khác cấp khu vực, cấp tỉnh của học sinh có tham gia đạt bình quân 2 giải/cuộc /năm.

- Các cuộc thi TDDT cấp tỉnh đạt bình quân 10 giải / năm.

- Học sinh xếp loại học lực mức Tốt, bình quân từ 45% trở lên, rèn luyện mức tốt từ 99%. Các lớp CLC bình quân từ 70% trở lên, rèn luyện mức tốt 100%.

- Bình quân hàng năm có từ 50 học sinh có chứng chỉ Tiếng anh IELTS tương đương trình độ B1 trở lên; 20 học sinh trở lên có chứng chỉ tin học MOS.
- Hàng năm, tỉ lệ học sinh trúng tuyển ĐH là trên 90%.
- Trong chu kỳ 2024 - 2029 nhà trường có từ 2 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh 3 tốt” cấp tỉnh.
- Duy trì các CLB hoạt động hiệu quả trong năm từ 8 CLB.
- Tổ chức được hoạt động bán trú cho học sinh.

2.3. Về chương trình giáo dục

Đến năm 2025 hoàn thành:

- Hoàn thành biên soạn chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh các bộ môn, chương trình 2 buổi/ ngày phù hợp với năng lực học sinh, mục tiêu của nhà trường.
- Xây dựng được chương trình Tiếng Anh 2 buổi/ngày, Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài, giáo dục STEAM, tin học MOS, tin học căn bản phù hợp điều kiện nhà trường.
- Xây dựng được chương trình về các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng, hoạt động trải nghiệm trong cả 3 năm học của cấp học phù hợp với nhà trường để đạt mục tiêu giáo dục chung.
- Chương trình dạy học các môn văn hóa chú trọng hướng đến 2 cuộc thi là thi TN THPT và thi ĐGNL phù hợp đối tượng học sinh.
- Tổ chức được các môn học lựa chọn theo nhu cầu học sinh từ lớp 10.

2.4. Về phát triển cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ, tài chính

Khai thác tối đa và ưu tiên dành kinh phí hoạt động để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Xây dựng môi trường học đường an toàn, xanh, sạch, thân thiện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

Chỉ tiêu:

- Đến năm 2026 đạt mức Tốt về chuyển đổi số.
- Thư viện bổ sung được từ 300 bản sách/ năm trở lên.
- Đề xuất được dự án xây dựng khu TDDT cho học sinh.
- Đề xuất được về mở rộng lớp CLC và chế độ cho GV, HS.
- Hàng năm đề có kế hoạch vận động tài trợ để hỗ trợ kinh phí cho nhà trường. Mỗi năm thực hiện được 1 công trình từ công tác xã hội hóa.

2.5. Về xây dựng truyền thống, văn hóa, uy tín của nhà trường

- Xây dựng được các giá trị truyền thống văn hóa đặc trưng riêng của nhà trường, xoay quanh các giá trị cốt lõi. Kết nối và duy trì truyền thống các thế hệ giáo viên và học sinh.

- Nâng cao uy tín của nhà trường trong Ngành giáo dục của tỉnh, huyện; được cha mẹ học sinh, học sinh ngày càng tin tưởng về chất lượng giáo dục của nhà trường, thu hút ngày càng tăng số lượng học sinh đăng ký dự thi vào trường.

Chỉ tiêu:

- Hàng năm, tỉ lệ học sinh dự thi tuyển sinh/chỉ tiêu tuyển sinh cao nhất trong khối các trường THPT của huyện.

- Hàng năm, tổ chức được ít nhất 01 hội nghị hoặc sinh hoạt chuyên đề về xây dựng truyền thống, văn hóa, giải pháp nâng cao uy tín của nhà trường.

- Đến năm 2026, hoàn thành cập nhật thông tin, số liệu, hình ảnh cho phòng truyền thống, từng bước thực hiện số hóa phòng truyền thống.

- Tổ chức sự kiện 05 năm thành lập trường; tổ chức các hoạt động truyền thống nhà trường định kỳ hàng năm.

- Hàng năm, tổ chức ít nhất 2 hoạt động kết nối với học sinh các trường THCS trong huyện.

2.6. Về nghiên cứu khoa học, hợp tác trong nước và quốc tế

- Đẩy mạnh các hoạt động khoa học trong giáo viên và học sinh. Nâng cao chất lượng các đề tài sáng kiến theo hướng cần thiết cho nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, chú trọng các sáng kiến, nghiên cứu sư phạm giải quyết các vấn đề cấp thiết nảy sinh trong hoạt động quản lý, giảng dạy, giáo dục học sinh. Đưa nội dung giáo dục về phương pháp nghiên cứu khoa học vào chương trình giảng dạy cho học sinh (ngoại khóa hoặc lồng ghép vào chương trình các bộ môn, hoạt động trải nghiệm).

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các trường THPT có chất lượng tốt, trường Đại học, các tổ chức để thực hiện các hoạt động hợp tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm cho giáo viên và học sinh.

- Đưa dạy học về trí tuệ nhân tạo (AI) vào chương trình giáo dục bằng nhiều hình thức như lồng ghép tích hợp, ngoại khóa, CLB...

Chỉ tiêu:

- Tổ chức được hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, STEAM cấp trường cho học sinh ít nhất 1 lần/năm.

- Tham gia các hoạt động, cuộc thi do Sở giáo dục tổ chức hoặc phát động và đạt chỉ tiêu 2 giải/năm.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu với các trường cho giáo viên và học sinh ít nhất 1 lần/năm.

- Trong chu kỳ, thực hiện được 1 hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tổ chức bộ máy và quản lý

- Thành lập đủ và hoạt động hiệu quả các tổ chức, bộ máy của nhà trường theo quy định của Điều lệ nhà trường và các quy định khác.

- Nâng cao năng lực quản lý của hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Ban chấp hành các đoàn thể trong nhà trường trên cơ sở điều lệ Trường THCS và THPT, điều lệ trường THPT chuyên, các quy định của ngành và nội quy cơ quan. Tăng cường quyền chủ động gắn với trách nhiệm cá nhân về quản lý, đánh giá nhân sự, quản lý chuyên môn, công tác xã hội hóa giáo dục nhằm phát huy cao nhất hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên.

- Mỗi năm học, lãnh đạo nhà trường chủ động thực hiện phân công đội ngũ sớm, nhất là phân công người đứng đầu các tổ chức, bộ phận trong nhà trường, tổ chức các hội nghị đầu năm học để ổn định tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch, nhất là kế hoạch thời gian thực hiện nhiệm vụ hàng năm học, hàng tháng. Bám sát kế hoạch thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Hàng năm, định kỳ rà soát các quy định, quy trình, quy chế hoạt động trong nhà trường để cải tiến, đổi mới hoạt động cho hiệu quả. Phát huy sự tham gia đóng góp xây dựng của đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý.

* *Người thực hiện*: Hội đồng trường, Hiệu trưởng.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và nhân sự

- Hàng năm, hiệu trưởng tham mưu cho Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển đủ giáo viên, nhân viên theo nhu cầu. Chủ động tìm nhân sự giới thiệu, tham mưu cho Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển dụng, điều động các môn, công việc còn thiếu hoặc chưa có giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường chất lượng các hoạt động chuyên môn trong nhà trường như sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tổ chức trao đổi kinh nghiệm giáo dục, giảng dạy trong nội bộ. Triển khai áp dụng các sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Tổ chức tốt các sinh hoạt chuyên môn cụm, hội thảo khoa học cấp trường và các bộ môn hàng năm.

- Phối hợp với các Trường đại học, mời chuyên gia có uy tín để bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên. Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý về kiến thức, nghiệp vụ quản lý; bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, phát triển chương trình, tài liệu chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục, xử lý các tình huống sư phạm.

- Hàng năm, tổ chức cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập kinh nghiệm với các trường trong và ngoài tỉnh..

- Tăng cường giáo dục tư tưởng, phẩm chất, đạo đức nhà giáo, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường. Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ, tự học ngoại ngữ, tin học, các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi, kỹ năng nghề nghiệp...

- Chủ động và làm sớm công tác định hướng, quy hoạch nhân sự trong nhà trường. Ngoài quy hoạch CBQL, còn định hướng trong việc phân công các nhiệm vụ khác trong nhà trường như nhiệm vụ các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường, hoặc đảm nhiệm các nhiệm vụ chuyên môn như dạy bồi dưỡng đội tuyển, dạy lớp CLC... để các thành viên có sự chuẩn bị, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Làm tốt công tác đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp, đánh giá thi đua, tổ chức thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan, công tác kiểm tra nội bộ để kịp thời ghi nhận, khen thưởng hoặc chấn chỉnh, xử lý những cá nhân chưa tốt trong việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ.

- Chú trọng phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trẻ, mạnh dạn trong giao việc, phân công các nhiệm vụ quan trọng để bồi dưỡng đội ngũ kế cận.

- Tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, phương tiện làm việc, các phong trào thi đua nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ làm việc, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.

** Người thực hiện:* Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn.

3. Quy mô học sinh, lớp học

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh, giảm số lớp chung xuống đảm bảo dạy 2 buổi/ngày, tăng số lớp CLC.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tuyển sinh đầu cấp để thu hút nguồn học sinh chất lượng vào trường.

** Người thực hiện:* Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng.

4. Phát triển chương trình, học liệu

- Thực hiện phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo hướng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách học sinh; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện; có năng lực tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn.

- Chủ động tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng các đội tuyển HSG; tài liệu dùng chung các môn; chương trình giáo dục STEAM, chương trình về các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm bồi dưỡng năng khiếu theo từng lĩnh vực.

- Tổ chức dạy chương trình tiếng Anh tăng cường ở các lớp CLC theo hướng đạt các chứng chỉ ngoại ngữ Quốc tế; dạy học các chương trình tin học

ứng dụng, tin học MOS. Phối hợp với các tổ chức được Bộ GDĐT, Sở GD cho phép để tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ và năng lực tin học cho học sinh hàng năm theo hướng xã hội hóa.

** Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng chuyên môn, tổ/ nhóm trưởng chuyên môn

5. Tài chính, cơ sở vật chất, thông tin, thư viện

- Khai thác và sử dụng tốt hệ thống các phòng chức năng, các phòng học thực hành bộ môn, thư viện, hội trường, phòng trực tuyến, phòng đa năng, sân bãi và hạ tầng công nghệ viễn thông.... Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học theo hướng chuẩn hóa - hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục toàn diện.

- Tham mưu đầu tư trang thiết bị còn thiếu, nhất là các thiết bị công nghệ, bổ sung thiết bị cho các phòng học bộ môn theo chuẩn quy định, đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hành, nghiên cứu khoa học cho học sinh, giáo viên.

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin truyền thông và các trang thiết bị phục vụ dạy học, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy.

- Tăng đầu tư và tham mưu đầu tư sách, thiết bị cho thư viện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư CSVC.

** Người thực hiện:* Hội đồng trường, Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách.

6. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo học sinh giỏi các bộ môn

- Nâng cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn của các giáo viên dạy đội tuyển, xem đây là tiêu chí trong công tác đánh giá giáo viên. Các tổ, nhóm chuyên môn cần chủ động trong việc tự bồi dưỡng lẫn nhau, giao lưu học tập kinh nghiệm từ các trường khác; đầu tư xây dựng chương trình, tài liệu dạy bồi dưỡng chất lượng.

- Thành lập nhóm giáo viên cốt cán ở các bộ môn, ưu tiên và tạo điều kiện để các giáo viên nghiên cứu trau dồi chuyên môn, biên soạn tài liệu.

- Tuyển chọn và thành lập sớm các đội tuyển HSG cấp trường. Làm tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh để trao đổi rõ mục tiêu, chương trình bồi dưỡng, quyền lợi của các học sinh khi tham gia đội tuyển và đạt giải để tạo niềm tin và sự ủng hộ từ cha mẹ học sinh.

- Đưa học sinh các đội tuyển giao lưu, tham dự các kỳ thi, tham gia các chương trình bồi dưỡng, huấn luyện với các chuyên gia hàng năm.

- Làm tốt công tác tuyên dương, khen thưởng cho những học sinh đạt giải, các giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh đạt giải.

* *Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng phụ trách, tổ/nhóm trưởng chuyên môn.

7. Đổi mới phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tập trung dạy cách học, phương pháp tư duy, tư duy phản biện, khuyến khích tự học để học sinh phát triển năng lực, kỹ năng. Chú trọng các phương pháp như thuyết trình, dạy học dự án, lớp học đảo ngược, trải nghiệm thực tế... nhằm phát huy tối đa năng lực của từng đối tượng học sinh

- Hướng dẫn học sinh làm quen với nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào dạy và học. Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh về các kỹ năng thực hành đối với các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học gắn với thực tiễn và sự phát triển của khoa học công nghệ. Nâng cao trách nhiệm của giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tối đa vai trò của các cá nhân và tổ chức.

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục STEAM, dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, khởi nghiệp; đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

- Khuyến khích học sinh tham gia, tổ chức các diễn đàn, hội thảo về các vấn đề xã hội, hướng nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, các cuộc thi tranh biện, kiến thức tổng hợp, tìm kiếm tài năng... cho học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với đặc thù từng bộ môn. Tổ chức cho học sinh làm quen và hình thành kỹ năng học và thi theo các đề TN THPT, ĐGVN, HSG...

* *Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng phụ trách, tổ/nhóm trưởng chuyên môn.

8. Công tác kiểm định chất lượng, tuyển sinh

- Thường xuyên rà soát thực hiện để đảm bảo các tiêu chí của các tiêu chuẩn, đạt mức kiểm định chất lượng mức độ 3.

- Hàng năm, tổ chức tự đánh giá, thu thập minh chứng phục vụ công tác kiểm định.

- Định kỳ rà soát thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra. Chú trọng thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp hiệu quả giữa Phòng GD&ĐT huyện với nhà trường trong công tác tuyển sinh. Tiếp tục làm tốt công tác tư vấn tuyển sinh, truyền thông về nhà trường từ sớm và liên tục. Nâng cao nhận thức của đội ngũ về công tác này để tất cả GV, NV, HS đều có trách nhiệm và tham gia.

* *Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng phụ trách, tổ/nhóm trưởng chuyên môn.

9. Xây dựng truyền thống, văn hóa, uy tín của nhà trường

- Hàng năm tổ chức tốt các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường như: dạy học sinh về truyền thống, giá trị cốt lõi của nhà trường ở tuần lễ sinh hoạt đầu mỗi năm học, tổ chức kỷ niệm ngày thành lập trường, duy trì tổ chức định kỳ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sự kiện mang tính truyền thống.

- Các hoạt động truyền thống của nhà trường cần chú trọng duy trì, phát huy các giá trị cốt lõi, các truyền thống văn hóa tốt đẹp của nhà trường. Thường xuyên, liên tục công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân giáo viên, nhân viên, học sinh trong việc xây dựng và giữ gìn truyền thống, văn hóa, uy tín nhà trường. Xác định đây là một trong những nguồn lực to lớn cho sự phát triển nhà trường.

- Phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong việc xây dựng văn hóa nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động của CLB cựu học sinh, kết nối giáo viên, cựu học sinh các thế hệ để duy trì truyền thống nhà trường, huy động các nguồn lực hỗ trợ cộng đồng học sinh và cựu học sinh.

- Tổ chức theo dõi, đánh giá cựu học sinh sau tốt nghiệp THPT hiệu quả. Tổ chức kết nối thông tin với các cựu học sinh các khóa học.

- Giữ vững phương châm “**Chất lượng giáo dục là uy tín của nhà trường**”. Thường xuyên rà soát, khảo sát ý kiến của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về các hoạt động của nhà trường để kịp thời hoàn thiện, chấn chỉnh, điều chỉnh cho các hoạt động ngày càng hoàn thiện, tốt lên.

- Tổ chức cho CBGV, NV, HS tham gia các hoạt động vì cộng đồng, hoạt động xã hội, hỗ trợ, phối hợp tổ chức các hoạt động của địa phương.

- Tăng cường, có những giải pháp hiệu quả trong công tác quản lý học sinh để rèn luyện học sinh, tạo sự yên tâm cho cha mẹ học sinh.

* *Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng phụ trách, BTV Đoàn TN, BCH CĐ.

10. Nghiên cứu khoa học, hợp tác trong nước và quốc tế

- Phát huy tốt hoạt động của bộ phận quản lý công tác nghiên cứu khoa học. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tổ chức cho học sinh tham gia sáng tạo kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, khởi nghiệp...

- Thường xuyên đôn đốc, hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện các kế hoạch nghiên cứu khoa học, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hoạt động giáo dục STEAM.... Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác

nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tăng cường áp dụng các sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên.

- Khai thác tốt các cơ sở vật chất hiện có như các phòng thí nghiệm thực hành bộ môn, vườn trường, cho các hoạt động khoa học của học sinh. Hàng năm rà soát bổ sung cơ sở vật chất, vận động nguồn lực xã hội hóa cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo của học sinh.

- Hàng năm tổ chức cấp trường và cử học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, các chương trình khởi nghiệp... phân công giáo viên hướng dẫn, hỗ trợ; tổ chức ít nhất 1 ngày hội/hội thi về STEM, sáng tạo kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, ý tưởng sáng tạo... quy mô cấp trường nhằm duy trì và nuôi dưỡng đam mê cho học sinh.

- Mời chuyên gia về tập huấn phương pháp nghiên cứu khoa học cho giáo viên, học sinh. Tổ chức tham quan, giao lưu, hợp tác với các cơ sở nghiên cứu khoa học, phòng thí nghiệm của các cơ sở khoa học, viện nghiên cứu, trường Đại học nhằm hỗ trợ phong trào nghiên cứu khoa học cho học sinh và giáo viên.

- Tổ chức tốt việc dạy học gắn với thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm, dạy học dự án, dạy học STEAM, giải quyết các tình huống liên môn. Tổ chức tốt các hoạt động của các CLB bộ môn... để học sinh làm quen với công tác nghiên cứu khoa học, sáng tạo.

* *Người thực hiện:* Phó hiệu trưởng phụ trách, tổ/nhóm trưởng chuyên môn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, Sở GD, UBND huyện, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường qua nhiều hình thức như triển khai trong các cuộc họp, dán bảng thông báo, đăng website...

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2024-2026: Tiếp tục thực hiện các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia đạt mức độ 2. Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của chương trình GDPT 2018 để đánh giá, rút kinh nghiệm. Thực hiện các chỉ tiêu đề ra hàng năm.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2027-2029: Đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Tiếp tục củng cố “thương hiệu”, uy tín nhà trường; tập trung thực hiện các giải pháp để đạt mục tiêu cụ thể, các giá trị cốt lõi, sứ mệnh nhà trường.

- Tầm nhìn đến 2034:
- + 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.
- + Top 3 trường THPT có chất lượng nhất tỉnh.

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, cụ thể lộ trình, nhiệm vụ trong kế hoạch từng năm học.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng: Tùy theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn, văn phòng: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2024-2029 và tầm nhìn 2034 của trường THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (phê duyệt);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đàm Văn Tuyền

Phụ lục 1:
KẾT QUẢ 2 MẶT GIÁO DỤC

Năm học		2023-2024
Học lực/ Học tập	Giỏi /Tốt	64.38%
	Khá	30.88%
	TB/Đạt	4.74 %
Hành kiểm/ Rèn luyện	Tốt	96.58 %
	Khá	2.48%
	TB/Đạt	0.94%

Phụ lục 2:
THÀNH TÍCH CÁC CUỘC THI

Năm học	2023-2024
HSG VH cấp tỉnh	45 giải
HSG VH cấp QG	01 giải
KHKT cấp tỉnh	1 giải
Olympic 30/4	02 HC
Trại hè phương Nam	4 HC
Tin học trẻ cấp tỉnh	02 giải
Tin học trẻ cấp khu vực	02 giải
Tin học trẻ cấp QG	02 giải
Giải toán trên MTCT cấp tỉnh	02 giải
Hội khỏe Phù đồng cấp QG	02 HC

Phụ lục 3:
TỶ LỆ TỐT NGHIỆP, TRÚNG TUYỂN ĐH, CĐ

Năm học	2023-2024
Tốt nghiệp THPT	100%
Trúng tuyển đại học, cao đẳng	91%

Phụ lục 4:
SỐ LƯỢNG HỌC SINH

Năm học		2023-2024	2024-2025
Khối	10	485	718
	11	549	481
	12	339	548
Tổng		1373	1747

Phụ lục 5:
SỐ LỚP

Năm học		2023 -2024	2024-2025
Khối	10	12 Có 4 lớp CLC	17
	11	14	12 Có 4 lớp CLC
	12	8	14
Tổng		34	43

Phụ lục 6:

VỀ ĐỘI NGŨ CBQL, GV, NV

Năm học		NH 2023-2024	NH 2024-2025
CBQL		3	3
GV	Toán	9	11
	Vật lý	7	7
	Hóa học	7	7
	Sinh học	4	4
	Ngữ Văn	10	10
	Tiếng Anh	9	11
	Địa lý	4	4
	Lịch sử	4	4
	GDKT &PL	2	2
	Tin học	4	4
	Thể dục	4	4
	GDAN-QP	3	3
	CN (NN)	1	1
	CN (CN)	1	1
Nhân viên	Kế toán	1	1
	Văn thư	1	1
	Giáo vụ	0	0
	Thư viện	0	0
	Thủ quỹ	0	0
	CNTT	0	0
	Thiết bị	1	0
	Y tế	1 (hợp đồng)	1(hợp đồng)
	Bảo vệ, phục vụ	6	6
TỔNG			

Phụ lục 7: XẾP LOẠI VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Năm học	2023-2024
----------------	------------------

HT SXNV	19.4 %
HTTNV	79.6 %
HTNV	0%
Không HTNV	0%

DANH HIỆU THI ĐUA

Năm học	2023-2024
LĐTT	76 GV, NV
CSTĐCS	20GV
CSTĐ TỈNH	0
Bằng khen TTg	01

Phụ lục 8:
XẾP LOẠI THI ĐUA
CỦA NHÀ TRƯỜNG, CÔNG ĐOÀN, ĐOÀN THANH NIÊN

Năm học	2023-2024
Nhà trường	HTNV
Công đoàn	HTSXNV
Đoàn thanh niên	HTSXNV